

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 148/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC THÀNH LẬP CÔNG TY MẸ - TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số [153/2004/NĐ-CP](#) ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

Căn cứ Quyết định số [147/2006/QĐ-TTg](#) ngày 22 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm hình thành Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam (sau đây gọi là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) trên cơ sở tổ chức lại cơ quan quản lý, điều hành và một số đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam là công ty nhà nước, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, Điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng theo quy định của pháp luật; được tự chủ kinh doanh; có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ pháp lý của Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

2. Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Electricity, viết tắt là EVN.

3. Trụ sở chính: số 18 phố Trần Nguyên Hãn, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

4. Vốn điều lệ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam là vốn chủ sở hữu của Tổng công ty Điện lực Việt Nam tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2006, sau khi đã kiểm toán.

5. Ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

- Công nghiệp điện năng: sản xuất, truyền tải, phân phối và kinh doanh điện năng;
- Khảo sát thiết kế, tư vấn xây dựng, xây lắp, bảo dưỡng các công trình điện, công trình công nghiệp, dân dụng, công trình viễn thông - công nghệ thông tin;
- Sản xuất, sửa chữa, thí nghiệm thiết bị điện và phụ kiện điện, cấu kiện thép bê tông và cung ứng vật tư thiết bị ngành điện;
- Khai thác nguyên liệu phi quặng;
- Sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu cách điện, cách nhiệt; trang bị bảo hộ lao động;
- Xuất nhập khẩu điện năng, vật tư thiết bị phục vụ ngành điện;
- Vận tải thủy bộ phục vụ sản xuất, kinh doanh;
- Kinh doanh khách sạn, du lịch;
- Sản xuất hàng tiêu dùng, nước giải khát;
- Hợp tác đào tạo lao động với nước ngoài;

- Kinh doanh các dịch vụ: viễn thông công cộng và internet (trong nước và quốc tế); viễn thông đường trục; truyền thông, quảng cáo;
- Kinh doanh các dịch vụ công nghệ thông tin (nghiên cứu, phát triển, tư vấn và đào tạo) trong và ngoài nước;
- Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu, cung ứng vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Đầu tư tài chính và kinh doanh vốn trong nước và ngoài nước;
- Hoạt động tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm;
- Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển ngành điện lực, viễn thông, tài chính, ngân hàng;
- Các ngành, nghề khác theo quy định của pháp luật.

6. Cơ cấu quản lý và điều hành của Tập đoàn Điện lực Việt Nam gồm:

- a) Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam là đại diện trực tiếp chủ sở hữu nhà nước tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam, có tối đa 09 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát là thành viên chuyên trách. Thành viên Hội đồng quản trị do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp;
- b) Ban kiểm soát Tập đoàn Điện lực Việt Nam do Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam bổ nhiệm, có tối đa 05 thành viên, trong đó Trưởng ban kiểm soát là ủy viên Hội đồng quản trị;
- c) Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam do Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;
- d) Giúp việc Tổng giám đốc có các Phó tổng giám đốc và kế toán trưởng do Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam bổ nhiệm theo đề nghị của Tổng giám đốc;
- đ) Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam có văn phòng và các ban chức năng tham mưu.

7. Mối quan hệ giữa Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam với chủ sở hữu nhà nước và các công ty con, công ty liên kết được thực hiện theo pháp luật và quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Chính phủ thống nhất quản lý và tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ giao cho các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện một số quyền của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định:

- Phê duyệt mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn và ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn Điện lực Việt Nam trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam và ý kiến của các Bộ: Công nghiệp và Kế hoạch và Đầu tư;
- Phê duyệt điều lệ, phê duyệt sửa đổi và bổ sung điều lệ Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam và ý kiến của các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Tổ chức lại, giải thể, đa dạng hoá sở hữu Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam và ý kiến của các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và thẩm định của Bộ Nội vụ;
- Phê chuẩn việc bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam, ý kiến của Bộ Công nghiệp và thẩm định của Bộ Nội vụ;
- Thông qua đề án thành lập mới doanh nghiệp do Tập đoàn Điện lực Việt Nam đầu tư 100% vốn điều lệ; việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản doanh nghiệp thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam; việc Tập đoàn Điện lực Việt Nam tiếp nhận thành viên mới;
- Phê duyệt các dự án đầu tư của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các dự án đầu tư ra ngoài Tập đoàn Điện lực Việt Nam thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật về đầu tư;

- Quyết định việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam và ý kiến của các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư.

b) Bộ Công nghiệp:

- Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ ý kiến khi Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ về:

+ Mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn và ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

+ Điều lệ, phê duyệt sửa đổi và bổ sung điều lệ Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

+ Tổ chức lại, giải thể, đa dạng hoá sở hữu Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư của Tập đoàn Điện lực Việt Nam thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c) Bộ Tài chính:

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh, hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Thực hiện việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

d) Bộ Nội vụ:

- Thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam bổ nhiệm, ký hợp đồng với Tổng giám đốc;

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

đ) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

e) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực liên quan đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

g) Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam: là đại diện trực tiếp chủ sở hữu nhà nước tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đại diện chủ sở hữu đối với công ty do mình đầu tư toàn bộ vốn điều lệ.

Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

- Xây dựng đề án thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện theo đề án đã được phê duyệt;

- Quyết định mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn và ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn Điện lực Việt Nam sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và của công ty do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu toàn bộ vốn điều lệ;

- Phê duyệt điều lệ, phê duyệt sửa đổi và bổ sung điều lệ của công ty thành viên do Tập đoàn Điện lực Việt Nam nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ;

- Quyết định sử dụng, đầu tư và điều chỉnh vốn, các nguồn lực khác do Tập đoàn Điện lực Việt Nam đầu tư đối với các công ty thành viên, nhưng phải đảm bảo yêu cầu mức vốn điều lệ khi thành lập doanh nghiệp hoặc mức vốn pháp định đối với các ngành, nghề theo quy định của pháp luật;

- Quyết định sử dụng vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam để đầu tư thành lập đơn vị thành viên do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu toàn bộ vốn điều lệ nhưng không vượt quá mức vốn đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị và sau khi có sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ;
- Phê duyệt đề án góp vốn của công ty thành viên do mình nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ để thành lập mới các công ty cổ phần nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước hai thành viên trở lên ngoài ngành, lĩnh vực, địa bàn quy định tại Điều 6 Luật Doanh nghiệp nhà nước;
- Quyết định hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các dự án góp vốn liên doanh với chủ đầu tư nước ngoài, dự án đầu tư ra nước ngoài của công ty thành viên do mình nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Tổng giám đốc sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;
- Kiểm tra, giám sát Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc, giám đốc đơn vị thành viên trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

8. Cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại thời điểm thành lập bao gồm:

- Công ty Thủy điện Hoà Bình;
- Công ty Thủy điện Yaly;
- Công ty Thủy điện Trị An;
- Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia;
- Trung tâm Thông tin điện lực;
- Các Ban quản lý dự án nguồn điện;
- Ban quản lý dự án Trung tâm Điều hành và Thông tin viễn thông ngành điện lực.

9. Các công ty do Tập đoàn Điện lực Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ:

a) Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Cần Thơ;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Phú Mỹ;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Thủ Đức;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Hải Dương;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Ninh Bình;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực Đà Nẵng.

b) Các công ty chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên năm 2006 - 2007:

- Công ty Điện lực thành phố Hà Nội;
- Công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty Điện lực Đồng Nai;
- Công ty Điện lực Hải Phòng;
- Công ty Thông tin Viễn thông điện lực.

c) Các công ty tổ chức lại thành một công ty:

- Công ty Truyền tải điện 1;
- Công ty Truyền tải điện 2;
- Công ty Truyền tải điện 3;
- Công ty Truyền tải điện 4.

10. Các công ty do Tập đoàn Điện lực Việt Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

a) Các công ty cổ phần:

- Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh;
- Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà;
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải phòng;
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh;
- Công ty cổ phần Chế tạo thiết bị điện;
- Công ty cổ phần Cơ khí điện lực;
- Công ty cổ phần Cơ điện miền Trung;
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;
- Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

b) Các công ty cổ phần hoá vào các năm 2006 - 2007:

- Công ty Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi;
- Công ty Thủy điện Thác Mơ;
- Công ty Nhiệt điện Uông Bí;
- Công ty Nhiệt điện Ninh Bình;
- Công ty Nhiệt điện Bà Rịa;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Công ty Cơ điện Thủ Đức;
- Công ty Tư vấn xây dựng điện 1;
- Công ty Tư vấn xây dựng điện 2;
- Công ty Tư vấn xây dựng điện 3;
- Công ty Tư vấn xây dựng điện 4;
- Công ty Điện lực 1;
- Công ty Điện lực 2;
- Công ty Điện lực 3.

11. Các công ty liên kết của Tập đoàn Điện lực Việt Nam :

- Công ty cổ phần Phát triển điện Việt Nam;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Sê san 3A;
- Công ty TNHH IQLinks;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình;
- Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Việt - Lào.

12. Các đơn vị sự nghiệp:

- Viện Năng lượng;
- Trường Đại học Điện lực;
- Trường Cao đẳng Điện lực thành phố Hồ Chí Minh;
- Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung;
- Trường Đào tạo nghề điện.

13. Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam bổ sung công ty con, công ty liên kết theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Công nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

3. Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Trình Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Ban Chỉ đạo đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam và Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Học viện Hành chính quốc gia;
- Ban Chỉ đạo đổi mới và PTDN;
- Tổng công ty Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, TBNC, các PCN, BNC, Website Chính phủ, Ban Điều hành 112, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ: TH, CN, KTTH, XDPL, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (5b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Tấn Dũng